TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quyết định giám đốc thẩm
Số: 18/2020/DS-GĐT
Ngày 16/4/2020
Vụ án"*Tranh chấp chia tài tài sản chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Long - Thẩm phán

Các thành viên: Ông Nguyễn Anh Tiến và ông Đặng Kim Nhân

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hà Thị Mỹ Châu - Thẩm tra viên.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự *"Tranh chấp chia tài sản chung"* giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Văn L, sinh năm 1949; cư trú: X, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Bị đơn: Cụ Võ Thị H, sinh năm 1926; cư trú: T, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Võ Thị H: Ông Nguyễn Trí K, sinh năm 1954; cư trú: T, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Võ Thị Kim Ch, sinh năm 1952; cư trú: P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1954; cư trú: C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bà Võ Thị Kim A, sinh năm 1955; cư trú: Đ, phường P, thành phố H, tỉnh ThừaThiên Huế.

- Ông Võ Văn Th, sinh năm 1961; cư trú: Tổ X, Khu vực V, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Võ Văn C, sinh năm 1961; cư trú: PH, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Võ Nguyên V, sinh năm 1972; cư trú: Đ, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/4/2017 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Võ Văn L trình bày:

Ngày 26/7/2009, cha của ông là Võ Văn T và cô ruột của ông là Võ Thị H lập di chúc tặng cho ông phần diện tích 900,1 m^2, trên thửa đất có 01 căn nhà diện tích xây dựng 90 m^2 do cha mẹ ông xây dựng từ năm 1998, đến năm 2010 ông cải tạo và sửa chữa, thu hẹp lại diện tích 77,7 m^2. Nay ông yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung trên cho ông.

Phía bị đơn cụ Võ Thị H trình bày:

Vào ngày 26/7/2009, cụ Võ Thị H và cụ Võ Văn T có lập di chúc tặng cho ông Võ Văn L phần diện tích đất 900,1 m^2 (trong đó 100 m^2 đất ở, 800,1 m^2 đất nông nghiệp), trên thửa đất có một căn nhà diện tích xây dựng 90 m^2 nhưng hiện nay diện tích còn lại của ngôi nhà là 77,7 m^2. Tại sơ đồ phân thửa đất lập theo bản di chúc thì phần mặt tiền đường PH là 6,6 m, nhưng cụ H chỉ đồng ý cho ông L nhận phần chiều ngang mặt tiền đường PH là 5,0m.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Kim Ch, bà Võ Thị Kim L, bà Võ Thị Kim A, ông Võ Văn Th, ông Võ Văn C, ông Võ Nguyên V trình bày:

Thống nhất với ý kiến của ông L , không tranh chấp đối với yêu cầu của ông L, vì đây là nguyên vọng của cụ T .

-Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận số 208/2017/QĐST-DS ngày 20/10/2017, Tòa án nhân dân thành phố H quyết định:

"Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao cho ông Võ Văn L được toàn quyền sử dụng đất và sở hữu nhà tại PH , phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đối với diện tích đất 856,9 m^2(trong đó đất ở là 100 m^2, đất nông nghiệp là 756,9 m^2) và 01 ngôi nhà cấp 4 có diện tích xây dựng 77,7 m^2, tọa lạc tại PH , phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ông Võ Văn L có nghĩa vụ phải đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở đối với nhà, đất này.

Sau khi tách thửa đất trên, phần diện tích còn lại 1.237,1 m^2 (gồm đất ở là 127,8 m^2, đất nông nghiệp 1.109,3 m^2 và ngôi nhà số 1 và số 2 trên đất, có hiện trạng theo bản vẽ hiện trạng nhà, đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký Đất đai thành phố H lập ngày 09/6/2017) giao cho các đại diện thừa kế quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở của ông Võ Văn Ch và bà Lê Thị L là ông Võ Văn Th; sinh năm 1961, số CMND 190581218; địa chỉ tổ X, khu vực V, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; ông Võ Văn C, sinh năm 1961, số CMND 190014228, địa chỉ PH , phường L, thành phố H; ông Võ Nguyên V, sinh năm 1972, số CMND 220860149, địa chỉ 30F Đồng Nai, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; bà Võ Thị Kim Ch, sinh năm 1952, số CMND 360012397; địa chỉ P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ; bà Võ Thị Kim A, sinh năm 1955, số CMND 190012397, địa chỉ Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Về số tiền nợ tiền thuế sử dụng đất đối với diện tích 27,8 m^2 từ năm 2009 đến thời điểm ngày 22/8/2017 là 51.152.000 đồng, các đương tự thỏa thuận ông Võ Văn L chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ".

Ngoài ra, Quyết định còn ghi nhận về án phí, chi phí định giá.

- Ngày 08/6/2018, ông Võ Văn Ph, bà Võ Thị Bích Th, bà Võ Thị Hoàng O có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 208/2017/QĐST-DS ngày 20/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Tại Quyết định số 03/2019/KN-DS ngày 18/12/2019, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 208/2017/QĐST- DS ngày 20/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H; Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 208/2017/QĐST-DS ngày 20/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm, đúng quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Diện tích 2.094 m^2 đất tại thửa số 63, tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại PH , phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế do cụ Nguyễn Văn T đại diện đứng tên, có nguồn gốc là của cố Võ Văn Ch và Lê Thị L. Cố Ch chết năm 1972, cố L chết năm 1990. Cố Ch và cố L có 3 người con chung là cụ Võ Văn Đ, cụ Võ Thị H và cụ Võ Văn T. Cụ Đ chết vào năm 1983; sau đó, các con của Cụ Đ là Võ Văn D, Võ Thị L, Võ Thị H, Võ Văn T đã lập văn bản tặng cho phần hưởng di sản của mình cho cụ Nguyễn Văn T, được chứng thực tại Văn Phòng công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế (Bút lục 09 - 13).

Ngày 16/7/2009, cụ Võ Văn T cùng cụ Võ Thị H lập di chúc tặng cho ông Võ Văn L diện tích 900,1 m^2 (trong đó 100 m^2 đất ở và 800,1 m^2 đất vườn) phần diện tích đất thừa kế của mình trong thửa đất trên, di chúc được chứng thực tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố H (Bút lục 06 -07). Theo nội dung di chúc này thì di chúc có giá trị thực hiện khi người viết di chúc này qua đời. Trong trường hợp này bà H chưa qua đời nhưng tại Bản tự khai ngày 10/5/2017, bà H trình bày là không thay đổi nội dung di chúc, đây là nguyện vọng của bà H tặng cho ông L nên được chấp nhận.

Tại Đơn đề nghị giám đốc thẩm, ông Võ Văn Ph, bà Võ Thị Bích Th và bà Võ Thị Hoàng O xuất trình các Giấy khai sinh chứng minh các ông bà là con của cụ Võ Văn T; quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm chưa đưa những người này vào tham gia tố tụng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp họ.

Đối với việc chia tài sản chung mà tài sản có nguồn gốc là di sản thì điều kiện để di sản chuyển hóa thành tài sản chung để chia là phải có sự thỏa thuận của các đồng thừa kế thống nhất đó là tài sản chung; nhưng trong vụ án này hồ sơ không thể hiện có sự thỏa thuận của các đồng thừa kế về tài sản chung nên việc Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và giải quyết chia tài sản chung là không đúng. Ngoài ra, việc quyết định giao cho các đại diện thừa kế quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở của Cố Ch và cố L mà không có sự thỏa thuận của các đồng thừa kế khác là không có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 337, khoản 3 Điều 343 và Điều 345 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 03/2019/KN-DS ngày 18/12/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;

2. Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 208/2017/QĐST-DS ngày 20/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm, đúng quy định của pháp luật.

Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra Quyết định.

Nơi nhận:
- Viện VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H ;
- Các đương sự;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Phòng GĐKT về DS-LĐ-KDTM và hồ sơ vụ án.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Long